

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ

1. Tên ngành đào tạo: Kỹ thuật điện tử

Tên tiếng Anh: Technical Engineering of Electronics

2. Trình độ đào tạo

2.1. **Bậc đào tạo:** Sau Đại học

2.2. **Bằng tốt nghiệp:** Thạc sỹ kỹ thuật điện tử

3. Yêu cầu về kiến thức, năng lực

3.1. **Tri thức chuyên môn**

a) Học viên sau khi tốt nghiệp sẽ là các chuyên gia có phẩm chất chính trị, đạo đức, có sức khỏe, có ý thức phục vụ nhân dân, có trình độ cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, khoa học của đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

b) Học viên sau khi tốt nghiệp sẽ có trình độ chuyên môn vững vàng, có kiến thức cơ sở và chuyên ngành sâu sắc về lĩnh vực kỹ thuật điện tử và các chuyên ngành liên quan; có hiểu biết thấu đáo những tri thức và thông tin cập nhật liên quan đến lĩnh vực đang phát triển của ngành.

3.2. **Năng lực nghề nghiệp**

Các học viên sau khi ra trường sẽ có những kỹ năng cao về thực hành; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có khả năng phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực mình được đào tạo.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. **Kỹ năng cứng**

a) Kỹ năng tra cứu, tìm hiểu chức năng và hoạt động của các thiết bị và hệ thống điện tử;

b) Kỹ năng giám sát vận hành và nhận biết sự cố;

- c) Kỹ năng sử dụng các phần mềm chuyên dụng về thiết kế mạch và mạng máy tính;
- d) Kỹ năng thu thập, phân tích và xử lý thông tin để tự tra cứu kiến thức cùng các kỹ năng chuyên môn khác;
- đ) Nắm chắc các tiêu chuẩn của quốc tế và Việt Nam về Kỹ thuật điện tử.

4.2. Kỹ năng mềm

- a) Kỹ năng làm việc độc lập: có khả năng tham khảo các tài liệu kỹ thuật, học hỏi cách tích lũy kinh nghiệm để tự mình hoàn thành nhiệm vụ trong lĩnh vực rộng của ngành học.
- b) Kỹ năng làm việc theo nhóm: có khả năng tham gia tích cực, hiệu quả và đúng chức năng theo nhóm công việc.
- c) Kỹ năng viết báo cáo và giao tiếp hiệu quả thông qua thuyết trình, thảo luận, đàm phán.

4.3. Kỹ năng ngoại ngữ, tin học

- a) Ngoại ngữ: đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (trung đương B1 Khung Tham chiếu Châu Âu); am hiểu Tiếng Anh chuyên ngành, có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- b) Kỹ năng về tin học: sử dụng hiệu quả máy tính cũng như các phần mềm văn phòng, phần mềm chuyên dụng của kỹ thuật điện tử.

5. Yêu cầu về thái độ

- a) Chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, nắm vững và thực hiện tốt quy định liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật điện tử.
- b) Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức trách nhiệm trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể.

c) Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ.

6. Vị trí làm việc dự kiến của học viên sau khi tốt nghiệp

Các học viên sau khi tốt nghiệp ngành Kỹ thuật điện tử sẽ có thể đảm nhiệm những vị trí công tác quan trọng trong các cơ quan Nhà nước, các trường Đại học, Viện Nghiên cứu (chuyên viên kỹ thuật, giảng viên, nghiên cứu viên), và trong các doanh nghiệp (chuyên viên quản lý, cán bộ kỹ thuật phụ trách bộ phận chuyên môn).

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Học viên sau khi tốt nghiệp ngành Kỹ thuật điện tử có đủ năng lực tiếp tục học tập và nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp thông qua việc:

a) tham gia các khóa học bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn trong và ngoài nước thuộc các lĩnh vực rộng của ngành Kỹ thuật điện tử.

b) theo học ở bậc Tiến sỹ tại các trường đại học ở trong và ngoài nước.

8. Các chương trình, tài liệu tham khảo

1. Công văn số 2196/BGD&ĐT-GDDH ngày 22/04/2010 về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra của Bộ trưởng Bộ Giáo dục &Đào tạo.

2. Chuẩn đầu ra ngành công nghệ điện tử, thông tin và truyền thông của một số trường đại học tại Việt Nam.

3. Đề án đào tạo Thạc sỹ Kỹ Thuật Điện Tử của Khoa Đào tạo Sau Đại học.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

1. Tên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh

Tên tiếng Anh: *Business Management*

2. Trình độ đào tạo:

2.1 Bậc đào tạo: Sau Đại học

2.2 Bằng tốt nghiệp: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

3. Yêu cầu về kiến thức, năng lực

3.1. Tri thức chuyên môn

Học viên sẽ được trang bị các kiến thức chuyên môn vững vàng về lĩnh vực quản trị kinh doanh, có năng lực thực hành và khả năng thích ứng cao trước sự phát triển của khoa học kỹ thuật và kinh tế, có khả năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành Quản trị kinh doanh.

3.2 Năng lực nghề nghiệp

Học viên sau khi tốt nghiệp sẽ có kiến thức về quản trị doanh nghiệp và xây dựng chiến lược phát triển doanh nghiệp từ tầm nhìn mới của nền kinh tế hiện đại. Bên cạnh đó, học viên còn có kiến thức về nghiên cứu khoa học để nâng cao khả năng nghiên cứu trong quản trị và kinh doanh.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng

a) Biết vận dụng tư duy tổng hợp từ kiến thức được đào tạo và kiến thức cá nhân để phân tích và giải quyết các tình huống kinh doanh.

b) Biết vận dụng tư duy hệ thống để đảm bảo tính đồng bộ, tính hiệu quả sản xuất-kinh doanh của doanh nghiệp.

c) Biết tổ chức, điều hành để khai thác tốt nhất các yếu tố của quá trình sản xuất-kinh doanh, linh hoạt và thích nghi với môi trường kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận doanh nghiệp trên cơ sở pháp luật của Nhà nước.

4.2. Kỹ năng mềm

a) Có khả năng giao tiếp hiệu quả và làm việc theo nhóm, chủ động và tích cực tham gia các hoạt động của tập thể và trong cộng đồng.

b) Có năng lực sáng tạo, luôn đổi mới, biết lắng nghe phản biện, biết viết báo cáo cũng như thuyết trình các ý tưởng và các luận chứng một cách khoa học.

c) Có văn hóa ứng xử khéo léo với đối tác và trong giao tiếp hàng ngày.

4.3 Kỹ năng ngoại ngữ, tin học

a) Ngoại ngữ: Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên môn thuộc lĩnh vực kinh tế, quản trị kinh doanh. Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (tương đương B1 Khung Tham chiếu Châu Âu).

b) Tin học: Sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng và các công cụ phần mềm trợ giúp nghiệp vụ như thương mại điện tử, quản trị doanh nghiệp.

5. Yêu cầu về thái độ

a) Chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, nắm vững và thực hiện tốt quy định liên quan đến lĩnh vực quản trị kinh doanh.

b) Có bản lĩnh nghề nghiệp và thái độ trung thực, yêu nghề và có trách nhiệm cao trong công việc, tự tin, sáng tạo, biết chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp.

d) Làm việc nghiêm túc, khoa học, biết kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý thuyết với thực tiễn.

6. Vị trí làm việc dự kiến của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ trình độ lý thuyết và năng lực thực hành có thể tham gia vào ban lãnh đạo doanh nghiệp, kể cả công ty liên doanh với nước ngoài và công ty có 100% vốn nước ngoài; có thể làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan nghiên cứu và giảng dạy tại các trường đại học về lĩnh vực Quản trị kinh doanh.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ năng lực tiếp tục học tập và nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp thông qua việc:

a) tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao về kinh tế, quản trị kinh doanh, nghiệp vụ giám đốc, thương mại, đầu tư trong và ngoài nước.

b) theo học ở bậc tiến sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại các trường ở trong và ngoài nước.

8. Các chương trình, tài liệu tham khảo

1. Công văn số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/04/2010 về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2. Chuẩn đầu ra ngành Quản trị kinh doanh của một số Trường đại học ở Việt Nam.

3. Đề án đào tạo Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của Khoa Đào tạo Sau Đại học.

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH LUẬT KINH TẾ

1. Tên ngành đào tạo: Luật Kinh tế

Tên tiếng Anh: Economic Law

2. Trình độ đào tạo:

2.1 Bậc đào tạo: Sau Đại học

2.2 Bằng tốt nghiệp: Thạc sĩ Luật Kinh tế

3. Yêu cầu về kiến thức, năng lực

3.1. Tri thức chuyên môn

Học viên sẽ được trang bị các kiến thức lý và luận chuyên sâu về hệ thống pháp luật kinh tế, có khả năng vận dụng nhuần nhuyễn kiến thức ngành vào quá trình xử lý các công việc trong thực tiễn, có phương pháp nghiên cứu khoa học và kỹ năng thực hành tốt; có kiến thức lý luận vững vàng ở một số lĩnh vực chuyên sâu của pháp luật kinh tế như Luật Thương mại, Luật Đầu tư, Luật Tài chính, Luật Ngân hàng, Luật Lao động, Luật Đất đai...

3.2. Năng lực nghề nghiệp

Tốt nghiệp ngành Luật kinh tế, học viên sẽ có năng lực thực hành tốt, có khả năng phát hiện và vận dụng được kiến thức pháp luật kinh tế, lý luận và phương pháp luận để giải quyết một số vấn đề học thuật và thực tiễn thuộc ngành Luật Kinh tế. Bên cạnh đó, các thạc sĩ luật còn sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ và các công cụ tin học cần thiết phục vụ hoạt động chuyên môn của mình, đạt tiêu chuẩn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1 Kỹ năng cứng

